

NHỚ MÃI KHÔNG QUÊN NHỮNG NGÀY CÔNG TÁC Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ LÊ DUẨN

*Nguyễn Đăng Tam**

Cùng với sự tái lập lại tỉnh Quảng Trị (tách ra từ tỉnh Bình Trị Thiên), trường Đảng tỉnh Quảng Trị (Trường Chính trị Lê Duẩn) cũng được thành lập vào tháng 7 năm 1989. Trường được Tỉnh uỷ giao cho nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chủ chốt cấp huyện và cơ sở, cán bộ đoàn thể về kiến thức cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lê Nin, bồi dưỡng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Trong hoàn cảnh của những ngày tỉnh mới tái lập, trường Chính trị Lê Duẩn đứng trước vô vàn khó khăn và thiếu thốn. Vì vậy, từ khi thành lập đến đầu năm 1993, trường chỉ mở được một số lớp ngắn ngày về nghiên cứu quán triệt nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII; Bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng và nghiệp vụ cho cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Còn lại phần lớn thời gian tập trung cho việc ổn định nơi ăn ở, xây dựng, tổ chức bộ máy, tuyển dụng thêm đội ngũ cán bộ, giảng viên. Tách ra từ trường Đảng Bình Trị Thiên, trường Chính trị Lê Duẩn có 8 người, trong đó có một giảng viên. Đến cuối năm 1990, trường mới được bổ sung thêm 8 người nữa, trong đó có 2 giảng viên; Tiếp nhận chương trình

mới từ Học viện CTQG Hồ Chí Minh,...

Tháng 2/1993, tôi được điều động về công tác tại trường Chính trị Lê Duẩn với cương vị Hiệu trưởng (thay đồng chí Nguyễn Văn Minh nguyên là giám đốc của trường nghỉ hưu).

Lúc đó, trường đóng tại cơ quan huyện uỷ Triệu Hải cũ (tại thị xã Quảng Trị) với cơ sở vật chất là một hội trường khoảng trên 300 chỗ ngồi và 7 căn nhà cấp 4 xây lợp ngói và tôn đã xuống cấp; Có được vài chục chiếc giường, một số bàn làm việc, bàn học và ghế ngồi cho học viên; Cùng một số phương tiện khác phục vụ cho việc ăn, ở, học tập của học viên (như sách, giáo trình, chăn, màn, xoong, chảo...); Và một chiếc xe Vonga cũ nát, nhưng vẫn còn chạy được...tất cả những phương tiện đó đều được tiếp nhận từ trường Đảng Bình Trị Thiên chia ra.

Tại thị xã Quảng Trị lúc đó đã có điện chiếu sáng, nhưng chưa có nước máy, vẫn phải dùng nước giếng, và thường xuyên bị lũ lụt đe dọa. Khuôn viên trường rộng mấy ha nhưng gần như không có hàng rào, phần sau và hai bên khuôn viên của trường tiếp giáp với nhà dân và một số cơ quan nhà nước, gần như đi lại tự do, không có phân định rõ ranh giới.

*Nguyên UVTVTU-Nguyên Hiệu trưởng

Đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên lúc này có tổng số 11 người, trong đó có 3 giảng viên (2 đồng chí đã từng làm công tác giảng dạy, một đồng chí mới tốt nghiệp đại học tổng hợp văn). Với số lượng biên chế đó được tổ chức thành 2 phòng: phòng Hành chính-Quản trị, phòng Tổ chức đào tạo và một số giảng viên (3 người). Cùng với tổ chức bộ máy, chi bộ và các tổ chức đoàn thể cũng đã được thành lập. Kinh phí hoạt động của nhà trường được cấp tiền lương và chi phí hành chính theo số lượng biên chế hiện có. Trước đó mở các lớp bồi dưỡng ngắn hạn thì lập kế hoạch dự toán trình sở Tài chính-Vật giá duyệt riêng nhưng cũng rất eo hẹp.

Từ thực trạng và yêu cầu nhiệm vụ đặt ra cho nhà trường, chúng tôi phải dồn sức, toàn tâm, toàn ý lao vào công việc. Nhà tôi ở Đông Hà nhưng những ngày đầu mới về trường, tôi quyết định ở lại trường (một tuần mới về nhà một lần) để có thời gian, điều kiện nghiên cứu, nắm bắt tình hình nhiệm vụ, cũng như tình hình anh em, đồng chí, hiểu biết về địa bàn thị xã Quảng Trị...từ đó thấy được thuận lợi, khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ của nhà trường. Có thể nói, nhiều đêm suy nghĩ mà không sao ngủ được bởi phải trả lời cho được các câu hỏi: Bây giờ phải bắt đầu từ đâu? Phải làm gì? Cái gì làm trước, cái gì làm sau? Giải pháp đặt ra cho mỗi nhiệm vụ là gì?...Có thể nói, đối với tôi và anh em cán bộ giảng viên, nhân viên của trường lúc đó đang đứng trước bề bộn công việc. Phải làm sao để từng bước thực hiện được nhiệm vụ của nhà trường do Tỉnh uỷ giao, vừa phải có giải pháp để xây dựng thực lực của nhà trường về mọi mặt, nhất là phát triển

đội ngũ cán bộ giảng viên và cơ sở vật chất cho quá trình dạy-học.

Với những kinh nghiệm có được trong 10 năm học tập, công tác tại trường Nguyễn Ái Quốc khu vực III-Đà Nẵng; được Thường trực Tỉnh uỷ, UBND tỉnh và các ban ngành của tỉnh quan tâm chỉ đạo và phối hợp và có một tập thể (tuy còn nhỏ bé) nhưng đầy nhiệt huyết với quê hương, với nghề nghiệp, biết sáng tạo, chịu thương, chịu khó, đoàn kết, chân thành như anh em một nhà. Chúng tôi đã cùng nhau bắt tay vào triển khai hàng loạt nhiệm vụ với quyết tâm biến không thành có, phải làm cho trường ra trường, lớp ra lớp. Thật đáng phấn khởi và tự hào, sau hơn 6 năm phấn đấu (2/1993-11/1999) quyết tâm đó của chúng tôi đã thành hiện thực. Tháng 5/1996, đồng chí Hiệu trưởng của trường được bầu vào BCH Đảng bộ tỉnh, tại Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, là sự minh chứng bước đường trưởng thành và khẳng định vai trò, vị trí của trường.

Đến nay, so với thời gian đặt chân đến trường nhận nhiệm vụ 16, 17 năm rồi, vậy mà nhiều kỷ niệm ở trường tôi còn nhớ mãi không bao giờ quên.

Năm 1993 là năm mà đường lối đổi mới của Đảng từ Đại hội VI,VII của Đảng đã đi vào cuộc sống và đạt được những kết quả bước đầu, song cán bộ, đảng viên không phải ai cũng hiểu sâu sắc, toàn diện các quan điểm đổi mới phát triển đất nước của Đảng. Vì vậy, nhà trường cần có những lớp học dài ngày, vừa bồi dưỡng cơ sở lý luận chủ nghĩa Mác-Lê Nin, vừa nghiên cứu sâu đường lối chính trị của Đảng qua Đại hội VI, Đại hội VII, vừa để cán bộ các

địa phương có dịp trao đổi với nhau những kinh nghiệm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành. Vì vậy trong năm đó, tuy trường Chính trị Lê Duẩn còn đứng trước khó khăn thiếu thốn mọi bề, cơ sở vật chất phục vụ cho quá trình dạy-học hầu như chưa có gì, đội ngũ giảng viên lại thiếu và yếu, song đã biết sử dụng sức mạnh tổng hợp của Giảng viên trong và ngoài trường, trong và ngoài tỉnh để mở lớp trung cấp lý luận chính trị, thời gian 6 tháng, với 72 học viên tham dự, theo chương trình của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh qui định. Đây là lớp học dài ngày đầu tiên được tổ chức tại trường từ ngày trường được lập lại nên nó mang rất nhiều ý nghĩa trong thực tế.

Tại khai giảng lớp học, nhà trường vinh dự được đón đồng chí Nguyễn Đức Hoan-Bí thư Tỉnh uỷ đến dự và phát biểu ý kiến chỉ đạo. Bài phát biểu của đồng chí Bí thư Tỉnh uỷ đã xác định rất rõ nhiệm vụ của Đảng trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giao nhiệm vụ cho thầy và trò nhà trường, nhắc nhở cách dạy và học sao cho đạt hiệu quả thiết thực... Trong lời phát biểu, đồng chí Bí thư nói đến hình tượng 2 chấu xương rồng chúng tôi muốn về trang trí trên sân khấu. Đại ý đồng chí Bí thư ví như sau: Tôi thấy sân khấu trang nghiêm của buổi lễ lại nổi lên hai chấu xương rồng xanh tươi, điều đó phải chăng nói lên quyết tâm của các đồng chí, dù khó khăn, gian khổ đến đâu, các đồng chí cũng có thể đưa trường đi lên và ngày càng phát triển như cây xương rồng sống trên cát, giữa nắng gió bạt ngàn. Lời nói đó đã trở thành lời nhắc nhở động viên, cổ vũ thầy và trò trường Chính trị Lê Duẩn vượt qua khó khăn trong quá trình xây dựng và phát triển nhà trường.

Để làm cho bộ mặt nhà trường sạch đẹp hơn, an toàn trật tự được đảm bảo, việc quản lý giờ giấc, đi lại của học viên, giảng viên theo đúng nội qui, qui chế, một trong những điều kiện không thể thiếu đó là khuôn viên của nhà trường phải có cổng và hàng rào. Với khuôn viên nhà trường được giao mấy hecta đất, lấy đâu ra tiền để xây dựng hàng rào, khi ngân sách của tỉnh thu trên địa bàn, bình quân trong năm năm (89-93) mới chỉ đạt 40 tỉ/năm. Chúng tôi thấy trong khuôn viên nhà trường có nhiều cấu kiện bê tông đúc sẵn để làm hầm tránh pháo chất đóng ngổ ngang có thể làm trụ hàng rào được, thế là tôi cử anh em đi tìm hiểu xem ai là người quản lý tài sản này? Sau khi biết được cơ quan quản lý các cấu kiện bê tông là Tỉnh đội Quảng Trị, tôi lập tức cho thảo công văn mượn và trực tiếp lên gặp đồng chí Chỉ huy trưởng Tỉnh đội-lúc đó là đồng chí Lê Hữu Thoả - và đã được chấp nhận cho mượn, với điều kiện khi cần huy động phải trả lại ngay. Đến nay, sự việc đó đã đi vào lịch sử, không ai trả, cũng không ai đòi và cũng không biết các cấu kiện đó bây giờ làm gì, ở đâu khi trường chuyển ra Đông Hà, cơ sở cũ được bàn giao lại cho Thị xã Quảng Trị quản lý. Khi đã có các cấu kiện bê tông làm trụ hàng rào, chúng tôi mua dây thép gai về làm hàng rào. Huy động toàn thể cán bộ, CNV nhà trường cùng làm trong các ngày nghỉ. Không khí lao động thật là vui, người đào, người cuốc, kê khiêng, người kéo, chẳng bao lâu hàng rào quanh trường đã hoàn thành, phân định rõ ranh giới giữa trường với dân cư xung quanh và cũng phân định rõ khu vực của CB, CNV nhà trường với khu làm việc, học tập của nhà trường và

học viên. Mỗi cán bộ, CNV góp một chậu hoa, cây cảnh; Quy định toàn trường (cả học viên) mỗi tuần dọn vệ sinh một lần vào chiều thứ 7. Thế là sau một thời gian, cảnh quan nhà trường đã có bước đổi thay.

Một sự kiện đáng nhớ khác cũng vào cuối năm 1993 khi tại trường đang có lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, thì bước vào mùa lụt bão. Trước đó vài ngày chúng tôi nghe ngóng dự báo trận lũ lụt, chúng tôi đã chủ động cho anh em học viên nghỉ về nhà, vừa tránh lũ tại trường, vừa tham gia chống lũ cùng gia đình, địa phương. Anh em học viên ở các địa phương ban ngành hầu như về hết, chỉ có một số anh em học viên dân tộc ít người huyện Hướng Hoá ở lại. Chúng tôi bắt tay vào phòng chống lũ lụt một cách khẩn trương. Tiến hành mua dây thép, tre vè giăng, neo bảo vệ các căn nhà, mái nhà, ghép bè đi lại trong trường khi nước cao; mua lương thực, thực phẩm, dầu đèn chuẩn bị đề phòng lũ lụt có thể kéo dài...Chỉ sau hơn một ngày chuẩn bị chống lụt bão, đến đêm nước đã bắt đầu dâng cao. Chúng tôi lại tiếp tục huy động anh em kê tài sản và một số giường lên cao, tại một số căn nhà có nền cao. Đa số anh em CB, CNV và học viên còn ở lại trường cũng như nơi tổ chức bếp ăn được tập trung về tiền sảnh hội trường là nơi cao nhất và kiên cố nhất, có thể đảm bảo an toàn cho người khi nước lũ lên cao và bão to, gió lớn. Sáng ngày hôm sau, toàn trường đã chìm trong nước bạc phù sa khoảng 1-1,2m. Trong khu vực trường lúc này, qua lại giữa các nhà nối nhau chỉ nhờ vào chiếc bè chuối đã kết trước đó. Nhưng rồi, người kết bè thiếu kinh nghiệm, buộc lại không chặt, chằng mấy chốc, chiếc bè cũng long sòng sọc,

không còn đi lại được nữa. Không có phương tiện đi lại để kiểm tra trong khu vực trường cũng như quan hệ qua lại giữa nhà này với nhà khác, anh em có sáng kiến dùng chảo gang nấu bếp để làm thuyền đi lại. Tôi là người đầu tiên ngồi lên chảo, với một cây gỗ vừa làm sào chống, vừa làm chèo. Lúc đầu tôi cố loay hoay mãi với chiếc chảo, vì nó cứ xoay tròn, không chịu đi theo hướng mình muốn, nhưng ít lâu sau đó tôi đã điều khiển được chiếc chảo để đi thẳng theo mục tiêu mình muốn, giữa tiếng cười reo, khích lệ của anh em, đến giờ hình ảnh đó chắc còn đọng mãi trong ký ức của mỗi người đã có mặt lúc đó...

Chuyện những ngày đầu mới về công tác tại trường Chính trị Lê Duẩn còn nhiều và nhiều lắm. Tôi chỉ muốn hồi tưởng lại một số kỷ niệm để chúng ta có thể hình dung những ngày đầu trường Chính trị Lê Duẩn mới tái lập, nó khó khăn, gian khổ, thiếu thốn đến nhường nào, nhưng đội ngũ CB, CNV nhà trường lại rất lạc quan tin tưởng vào tương lai phát triển đi lên của nhà trường vào một ngày không xa.

Tôi nhớ có một câu nói rất hay, đại ý: Phải hiểu quá khứ, yêu hiện tại, sẵn sàng đón nhận tương lai. Tôi nghĩ câu nói này càng nên trở thành phong cách sống của mỗi chúng ta. Nếu chúng ta nhận thức và hành động đúng như vậy chắc chắn sẽ giúp chúng ta trưởng thành, chắc chắn chúng ta sẽ có những đóng góp cụ thể, thiết thực, xứng đáng cho tập thể, cho cộng đồng và cho xã hội.

Chúc trường chính trị Lê Duẩn tiếp tục xây dựng và phát triển đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về đào tạo cán bộ của tỉnh trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước theo đường lối đổi mới của Đảng.